

QUY ĐỊNH
về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực
trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án
trên địa bàn tỉnh Lào Cai

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án trên địa bàn tỉnh Lào Cai, cụ thể như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử (gọi tắt là hoạt động tố tụng), thi hành án và các hoạt động khác có liên quan đến hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án (gọi tắt là hoạt động khác có liên quan) trên địa bàn tỉnh.

2. Quy định này áp dụng đối với cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên, cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền (gọi chung là cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền) trên địa bàn tỉnh trong lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện hoạt động tố tụng, thi hành án và hoạt động khác có liên quan theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước, cụ thể:

- Các cấp ủy, tổ chức đảng trong các cơ quan có thẩm quyền điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án.

- Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Cơ quan Thi hành án hình sự, Cơ quan Thi hành án dân sự, Cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra (Hải quan, Kiểm lâm và các cơ quan khác

trong Công an được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra), Cơ quan được giao một số nhiệm vụ thi hành án hình sự.

- Cơ quan, tổ chức khác có liên quan đến hoạt động tố tụng, thi hành án.

- Bí thư cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tiến hành điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; thẩm phán, hội thẩm nhân dân, kiểm sát viên, điều tra viên, chấp hành viên, giám thị và đảng viên, công chức giữ chức danh tư pháp khác trong các cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, thi hành án, cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Hoạt động tố tụng, thi hành án gồm: Việc tiếp nhận, giải quyết nguồn tin về tội phạm, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử vụ án hình sự; giải quyết vụ án hành chính, vụ việc dân sự, việc phá sản; xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại toà án; thi hành bản án, quyết định của toà án theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự, hành chính, dân sự, phá sản, xử lý vi phạm hành chính và thi hành án.

2. Hoạt động khác có liên quan đến hoạt động tố tụng, thi hành án (hoạt động khác có liên quan), gồm: Giám định, định giá tài sản, đấu thầu, đấu giá; công chứng, chứng thực; phiên dịch, dịch thuật; bào chữa, trợ giúp pháp lý, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đương sự; hoà giải, đối thoại tại toà án; thừa phát lại, phối hợp cưỡng chế thi hành án, xét đặc xá; tương trợ tư pháp và hợp tác quốc tế khác; giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo; bảo vệ người tố giác tội phạm, người làm chứng, bị hại và người tham gia tố tụng khác.

3. Quyền lực trong hoạt động tố tụng, thi hành án là thẩm quyền của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

4. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong hoạt động tố tụng, thi hành án là hành vi của cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền trong lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện hoạt động tố tụng, thi hành án và hoạt động khác có liên quan vì vụ lợi hoặc động cơ cá nhân khác đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn được giao làm trái công vụ (làm không đúng nhiệm vụ, công vụ được giao) trong lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện hoạt động tố tụng, thi hành án và hoạt động khác có liên quan.

5. lạm dụng chức vụ, quyền hạn trong hoạt động tố tụng, thi hành án là hành vi của cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền trong lãnh đạo, chỉ đạo,

thực hiện hoạt động tổ tụng, thi hành án và hoạt động khác có liên quan vì vụ lợi hoặc động cơ cá nhân khác đã sử dụng chức vụ, quyền hạn để làm những việc vượt quá phạm vi chức vụ, quyền hạn được giao.

6. Lạm quyền trong hoạt động tổ tụng, thi hành án là hành vi của cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền trong lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện hoạt động tổ tụng, thi hành án và hoạt động khác có liên quan vì vụ lợi hoặc động cơ cá nhân khác mà vượt quá quyền hạn được giao, làm trái công vụ trong lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện hoạt động tổ tụng, thi hành án và hoạt động khác có liên quan.

7. Tham nhũng trong hoạt động tổ tụng, thi hành án là hành vi của người có chức vụ, quyền hạn trong lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện hoạt động tổ tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan đã lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền vì vụ lợi.

8. Tiêu cực trong hoạt động tổ tụng, thi hành án là hành vi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, vi phạm quy chế, quy định, quy trình nghiệp vụ, các chuẩn mực đạo đức, quy tắc ứng xử, thực hiện không đúng chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

9. Kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tổ tụng, thi hành án là việc sử dụng các cơ chế, biện pháp nhằm bảo đảm thực hiện nghiêm túc chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các nguyên tắc, quy chế làm việc, quy định, quy trình nghiệp vụ, chuẩn mực đạo đức, quy tắc ứng xử; phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm, lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tổ tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan.

10. Người có quan hệ gia đình bao gồm vợ (chồng); bố, mẹ đẻ, bố, mẹ nuôi, người trực tiếp nuôi dưỡng; bố, mẹ đẻ, bố, mẹ nuôi, người trực tiếp nuôi dưỡng của vợ (chồng); con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể; anh, chị, em ruột; anh, chị, em ruột của vợ (chồng).

11. Người thân thích bao gồm người có quan hệ gia đình; ông, bà nội, ông, bà ngoại; cụ nội, cụ ngoại; bác ruột, chú ruột, cậu ruột, cô ruột, dì ruột, cháu ruột.

Điều 3. Nguyên tắc kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tổ tụng, thi hành án

1. Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất, chặt chẽ, toàn diện của Đảng; sự giám sát của cơ quan và đại biểu dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các cơ quan hành pháp, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan truyền thông, báo chí và Nhân dân đối với hoạt động tổ tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Bảo đảm mọi quyền lực được kiểm soát chặt chẽ bằng cơ chế, được ràng buộc bằng trách nhiệm, quyền hạn đến đâu trách nhiệm đến đó, quyền hạn càng cao trách nhiệm càng lớn.

3. Bảo đảm tính độc lập, khách quan, tuân thủ pháp luật, quy định, quy chế làm việc, quy trình nghiệp vụ, chuẩn mực đạo đức, quy tắc ứng xử của cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền trong hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan.

4. Bảo đảm công khai, minh bạch gắn với trách nhiệm giải trình của cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền trong hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

5. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm minh mọi hành vi vi phạm, lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan, không có vùng cấm, không có ngoại lệ.

6. Tuân thủ các chủ trương, quy định của Đảng và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 4. Nội dung kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tố tụng, thi hành án

1. Kiểm soát việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy chế làm việc, quy định, quy trình nghiệp vụ, chuẩn mực đạo đức, quy tắc ứng xử, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan.

2. Kiểm soát việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền trong lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện các hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan.

Điều 5. Phương thức kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tố tụng, thi hành án

1. Lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy chế làm việc, quy định, quy trình nghiệp vụ, chuẩn mực đạo đức, quy tắc ứng xử để kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác tự phê bình và phê bình, trách nhiệm nêu gương, công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình và các biện pháp khác kiểm soát quyền lực, phòng ngừa vi phạm, tham nhũng, tiêu cực;

công tác giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan; công tác tự kiểm tra, giám sát, thanh tra, phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm, tham nhũng, tiêu cực trong nội bộ các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền tiến hành tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan.

3. Lãnh đạo, chỉ đạo, định hướng hoạt động của các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền tiến hành tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; xây dựng, kiện toàn tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ có chức danh tư pháp và cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong các cơ quan này.

4. Kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm sát việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn; việc chấp hành chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy chế làm việc, quy định, quy trình nghiệp vụ, chuẩn mực đạo đức, quy tắc ứng xử; việc giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo và việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm, lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Tăng cường ứng dụng công nghệ số, thực hiện giám sát, kiểm tra trên dữ liệu; bảo đảm quản lý chặt chẽ hồ sơ điện tử, chứng cứ số, dữ liệu nghiệp vụ; kịp thời phát hiện hành vi can thiệp, chỉnh sửa, làm sai lệch dữ liệu trái quy định.

5. Lãnh đạo, chỉ đạo về chủ trương xử lý các vụ án, vụ việc theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Yêu cầu kiểm tra, thanh tra, xem xét lại các quyết định của cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền trong hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Chương II

KIỂM SOÁT QUYỀN LỰC, PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC TRONG HOẠT ĐỘNG TỐ TỤNG, THI HÀNH ÁN

Điều 6. Những hành vi lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tố tụng, thi hành án

1. Lãnh đạo, chỉ đạo, tham mưu, ban hành các văn bản trái chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan.

2. Không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy chế làm việc, quy định, quy

trình nghiệp vụ, chuẩn mực đạo đức, quy tắc ứng xử, nhiệm vụ, công vụ trong hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan.

3. Thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, quản lý để xảy ra hành vi vi phạm, lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan.

4. Bao che, dung túng, tiếp tay, xử lý không đúng quy định đối với hành vi vi phạm, lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan.

5. Can thiệp, cản trở, tác động trái quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước vào hoạt động tố tụng, thi hành án, hoạt động kiểm tra, giám sát, thanh tra của cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng và các cơ quan chức năng, hoạt động giám sát của cơ quan và đại biểu dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan truyền thông, báo chí và Nhân dân đối với hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan.

6. Chỉ đạo, ép buộc cấp dưới che giấu, không báo cáo, báo cáo sai sự thật, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định, quy trình nghiệp vụ dẫn đến sai lệch kết quả thụ lý, giải quyết nguồn tin về tội phạm, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan.

7. Cố ý không tiếp nhận, thụ lý, giải quyết hoặc tiếp nhận, thụ lý, giải quyết không đúng quy định của pháp luật đối với nguồn tin về tội phạm; đơn khởi kiện vụ án dân sự, vụ án hành chính; yêu cầu giải quyết việc dân sự, việc phá sản, thi hành án và các vụ, việc khác thuộc thẩm quyền; từ chối giải quyết vụ, việc thuộc thẩm quyền mà không có lý do chính đáng.

8. Che giấu, làm sai lệch, sót, lọt nguồn tin về tội phạm hoặc làm sai lệch hồ sơ, tài liệu, tiêu hủy chứng cứ, vật chứng trái pháp luật.

9. Ban hành quyết định khởi tố hoặc quyết định không khởi tố vụ án, quyết định khởi tố bị can hoặc không ban hành quyết định khởi tố bị can, quyết định phê chuẩn hoặc quyết định hủy bỏ quyết định khởi tố bị can trái pháp luật; không truy tố người có tội hoặc truy tố người không có tội hoặc ban hành bản án, quyết định trái pháp luật.

10. Quyết định áp dụng, thay đổi, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn, biện pháp cưỡng chế, biện pháp tư pháp, thay đổi tội danh, hình phạt, miễn, giảm hình phạt, miễn, giảm trách nhiệm hình sự, dân sự, tạm đình chỉ, đình chỉ giải quyết vụ án, vụ việc, chuyển vụ án, nhập hoặc tách vụ án trái pháp luật.

11. Nhục hình, bức cung, mớm cung hoặc chỉ đạo, tổ chức thông cung đối với người bị buộc tội; truy ép, gợi ý cho đương sự, người tham gia tố tụng khác

cung cấp tài liệu, khai báo, trình bày không khách quan, trung thực.

12. Trì hoãn hoặc kéo dài thời gian giám định, định giá tài sản không đúng quy định của pháp luật; cố ý né tránh, kéo dài thời gian cung cấp tài liệu theo yêu cầu giám định, định giá hoặc cung cấp tài liệu sai sự thật; kết luận giám định, định giá tài sản không đúng sự thật hoặc từ chối kết luận giám định, định giá tài sản trái pháp luật.

13. Lợi dụng quyền trưng cầu giám định, yêu cầu định giá tài sản, quyền yêu cầu cung cấp hồ sơ, tài liệu hoặc quyền trả hồ sơ vụ án để điều tra bổ sung, quyền hủy án điều tra lại, quyền kháng nghị phúc thẩm, giám đốc thẩm, tái thẩm, quyền yêu cầu giải thích bản án để kéo dài quá trình giải quyết vụ án, vụ việc, thi hành án vì vụ lợi.

14. Đề nghị, quyết định hoãn, tạm đình chỉ chấp hành hình phạt tù, miễn, giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù, tha tù trước thời hạn có điều kiện, rút ngắn thời gian thử thách của người được hưởng án treo, xét và đề nghị đặc xá trái pháp luật.

15. Cố ý thi hành án trái nội dung bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật hoặc không ra quyết định thi hành án, trì hoãn hoặc kéo dài thời gian giải quyết việc thi hành án trái pháp luật; quyết định áp dụng biện pháp bảo đảm, biện pháp khẩn cấp tạm thời, cưỡng chế thi hành án, câu kết, thông đồng với đơn vị thẩm định giá, bán đấu giá tài sản để hạn chế người mua, dìm giá, hạ giá tài sản thi hành án trái pháp luật.

16. Cố ý vi phạm các quy định về niêm phong, mở niêm phong, kê biên tài sản, phong toả tài khoản, về thu giữ, bảo quản, xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ, tài sản thi hành án.

17. Cản trở trái pháp luật hoạt động của người bào chữa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đương sự; hoạt động tự bào chữa, nhờ người bào chữa, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp; hoặc thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo và các quyền khác của bị hại, người được thi hành án, đương sự, người bị buộc tội, người chấp hành án, người phải thi hành án theo quy định của pháp luật.

18. Tư vấn, liên hệ, tiếp xúc, giải quyết không đúng quy định về chế độ thăm, gặp, liên lạc đối với người bị buộc tội, phạm nhân; gây phiền hà, sách nhiễu đối với người bị buộc tội, người chấp hành án, người phải thi hành án, bị hại, người được thi hành án, đương sự hoặc người thân thích của họ vì vụ lợi hoặc động cơ cá nhân khác.

19. Lợi dụng công việc có liên quan đến bí mật nhà nước, bí mật công tác để trục lợi hoặc động cơ cá nhân khác; chỉ đạo hoặc cung cấp, tiết lộ thông tin, hồ sơ, tài liệu liên quan đến vụ án, vụ việc trái quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

20. Lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền để chiếm đoạt tài sản; lợi dụng ảnh hưởng đối với người có chức vụ, quyền hạn hoặc giả mạo trong công tác để trục lợi trong hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan.

21. Lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền để áp đặt, hợp thức hoá các hành vi, quyết định trái pháp luật của mình hoặc để giải quyết việc cá nhân mình trong hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan.

22. Nhận quà (lợi ích vật chất, phi vật chất) dưới mọi hình thức để làm trái quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tặng quà (trực tiếp hoặc gián tiếp dưới mọi hình thức) để tác động, gây ảnh hưởng đến người có thẩm quyền trong hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan làm sai lệch kết quả giải quyết nguồn tin về tội phạm, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan.

23. Cố ý để người có quan hệ gia đình và người thân thích khác lợi dụng vị trí công tác, chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi hoặc tham gia bào chữa, tư vấn pháp lý trong vụ án, vụ việc mà mình chỉ đạo giải quyết hoặc trực tiếp giải quyết.

24. Cố ý không giải quyết, không thực hiện hoặc giải quyết, thực hiện không đúng quy định hoặc cản trở việc giải quyết đối với các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo, yêu cầu trong hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan.

25. Tiết lộ thông tin, đe dọa, trả thù, trù dập người kiến nghị, phản ánh, tố cáo, tố giác, báo tin, cung cấp thông tin về hành vi tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan thuộc phạm vi được giao quản lý, phụ trách.

26. Đe dọa, trả thù, trù dập, mua chuộc người tố giác tội phạm, người tố cáo hành vi tham nhũng, tiêu cực liên quan đến bản thân mình hoặc người có quan hệ gia đình trong quá trình giải quyết vụ án, vụ việc, thi hành án.

27. Lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền trong việc áp dụng các biện pháp nghiệp vụ để xâm hại đến quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; sử dụng trái pháp luật các thông tin, tài liệu thu thập được từ các biện pháp nghiệp vụ.

28. Các hành vi lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, tham nhũng, tiêu cực khác trong hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

29. Cố ý can thiệp, làm sai lệch, xóa bỏ, thay đổi dữ liệu điện tử, chứng cứ số, hồ sơ điện tử trong hoạt động tố tụng, thi hành án.

Điều 7. Trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng trong kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tố tụng, thi hành án

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, cấp ủy, tổ chức đảng phải lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nội dung sau:

1. Tham mưu xây dựng, cụ thể hoá, thực hiện nghiêm các chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan; thực hiện nghiêm các cơ chế kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan.

2. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện, thực hiện nghiêm quy chế làm việc, quy định, quy trình nghiệp vụ, chuẩn mực đạo đức, quy tắc ứng xử; bảo đảm tính độc lập, khách quan, tuân thủ pháp luật của điều tra viên, kiểm sát viên, thẩm phán, chấp hành viên và người có thẩm quyền khác trong hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan.

3. Thực hiện nghiêm các quyết định, yêu cầu, kiến nghị của cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền trong hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan; kịp thời hủy bỏ, thay đổi các quyết định tố tụng, thi hành án và các kết luận trái pháp luật; yêu cầu, kiến nghị, kháng nghị cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền xem xét lại các hành vi, quyết định, kết luận không có căn cứ, trái pháp luật.

4. Tiếp nhận, giải quyết, trả lời kịp thời, đúng quy định đối với các yêu cầu, kiến nghị, phản ánh, báo cáo, khiếu nại, tố cáo, tố giác, tin báo của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan.

5. Bảo vệ, khen thưởng kịp thời người phát hiện, phản ánh, báo cáo, tố cáo, tố giác, báo tin, cung cấp thông tin về những hành vi vi phạm, lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan; xử lý nghiêm những trường hợp lợi dụng việc phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo để vu khống, xuyên tạc, xúc phạm uy tín của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

6. Thực hiện tự phê bình và phê bình, trách nhiệm nêu gương, công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình, xây dựng văn hoá liêm chính và các biện pháp khác phòng ngừa các hành vi vi phạm, lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tổ tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan.

7. Kiểm tra, giám sát, thanh tra, tăng cường vai trò, trách nhiệm, hiệu lực công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp của viện kiểm sát các cấp; nâng cao hiệu quả giám sát của cơ quan và đại biểu dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan truyền thông, báo chí và Nhân dân đối với hoạt động tổ tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan. Tăng cường kiểm tra, giám sát thường xuyên; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh sơ hở, thiếu sót, vi phạm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, không để phát sinh vi phạm nghiêm trọng, tham nhũng, tiêu cực. Kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm tổ chức đảng, đảng viên, cá nhân có hành vi vi phạm, lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, tham nhũng, tiêu cực được quy định tại Điều 6 Quy định này; lãnh đạo, chỉ đạo, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động và thực hiện nghiêm yêu cầu, kiến nghị, kết luận của các đoàn kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán.

8. Định hướng hoạt động của các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền tiến hành tổ tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan; chủ trương xử lý các vụ án, vụ việc theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Yêu cầu kiểm tra, thanh tra, xem xét lại các quyết định của cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền trong hoạt động tổ tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan khi có thông tin phản ánh, yêu cầu, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo có căn cứ theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

9. Không thực hiện các hành vi quy định tại Điều 6, Quy định này.

Điều 8. Trách nhiệm của thành viên cấp ủy, tổ chức đảng, thành viên tập thể lãnh đạo của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền tiến hành tổ tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan

1. Thực hiện đúng, đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn được giao trong lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện hoạt động tổ tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Gương mẫu thực hiện nghiêm các chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy chế làm việc, quy định, quy trình nghiệp vụ, chuẩn mực đạo đức, quy tắc ứng xử; quy định về những hành vi nghiêm cấm, những việc không được làm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, thẩm phán, hội thẩm nhân dân, kiểm sát viên, điều tra viên, chấp hành viên, giám thị và

người có thẩm quyền khác trong hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan; trách nhiệm nêu gương, tự phê bình, phê bình, giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống liêm khiết, trong sạch, công tâm, khách quan, công bằng trong thực thi công vụ và các biện pháp khác kiểm soát quyền lực, phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

3. Không cản trở, tác động, can thiệp trái pháp luật vào hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan và vào hoạt động kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán trong lĩnh vực này.

4. Thường xuyên tự kiểm tra, giám sát để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý nghiêm những hành vi vi phạm, lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan thuộc phạm vi quản lý, phụ trách.

5. Chịu trách nhiệm trực tiếp khi để xảy ra hành vi vi phạm, lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, tham nhũng, tiêu cực trong đơn vị được phân công trực tiếp quản lý, phụ trách.

6. Chịu trách nhiệm với tư cách thành viên tập thể cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, tổ chức và với tư cách người quản lý, phụ trách lĩnh vực về những hành vi vi phạm, lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, tham nhũng, tiêu cực trong cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức và trong lĩnh vực được phân công quản lý, phụ trách.

7. Không thực hiện các hành vi quy định tại Điều 6 Quy định này.

Điều 9. Trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền tiến hành tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan

1. Lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện trách nhiệm quy định tại Điều 7 Quy định này; đồng thời thực hiện nghiêm trách nhiệm quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 7, Điều 8 Quy định này.

2. Chịu trách nhiệm với tư cách người đứng đầu về những hành vi vi phạm, lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, tham nhũng, tiêu cực trong cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý, phụ trách; chịu trách nhiệm liên đới trong trường hợp đã giao cấp phó, thành viên cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý, phụ trách; chịu trách nhiệm trực tiếp đối với hành vi vi phạm, lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, tham nhũng, tiêu cực xảy ra trong đơn vị được phân công trực tiếp quản lý, phụ trách.

Điều 10. Trách nhiệm của người có thẩm quyền trong hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan

1. Thực hiện trách nhiệm quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 7 Điều 8; đồng thời tuân theo chức vụ đảm nhiệm để thực hiện trách nhiệm quy định tại khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 8 Quy định này.

2. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị về hành vi, quyết định của mình. Chủ động từ chối tiến hành tố tụng, thi hành án và từ chối tham gia các hoạt động khác có liên quan trong các trường hợp do pháp luật tố tụng, thi hành án và pháp luật khác có liên quan quy định.

3. Chấp hành sự phân công, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán của cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, đơn vị, tập thể lãnh đạo, người đứng đầu có thẩm quyền; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo công tác theo quy định.

Chương III XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 11. Xử lý các hành vi vi phạm, lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, tham nhũng, tiêu cực

1. Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm, lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan phải bị xử lý nghiêm minh theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Những hành vi vi phạm, lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, tham nhũng, tiêu cực chưa có quy định xử lý thì căn cứ vào Điều lệ Đảng và các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; điều lệ và quy định của các tổ chức đoàn thể để xử lý cho phù hợp.

3. Trường hợp đã xử lý kỷ luật, nhưng xét thấy cần thiết thì cấp có thẩm quyền phải kiên quyết điều chuyển người vi phạm khỏi vị trí công tác đang đảm nhiệm, thay thế, cho thôi giữ chức, miễn nhiệm, từ chức, không bố trí công tác liên quan đến hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan; thu hồi, không bổ nhiệm lại các chức danh tư pháp, bổ trợ tư pháp và các chức danh, chức vụ trong các cơ quan, tổ chức có hoạt động khác có liên quan đến hoạt động tố tụng, thi hành án.

4. Trường hợp vi phạm đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự thì phải chuyển hồ sơ sang cơ quan chức năng để xử lý theo quy định của pháp luật, nghiêm cấm giữ lại để xử lý nội bộ.

Điều 12. Xử lý trách nhiệm khi để xảy ra hành vi vi phạm, lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, tham nhũng, tiêu cực

1. Đối với tổ chức: Cấp ủy, tổ chức đảng để xảy ra hành vi vi phạm, lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, tham nhũng, tiêu cực thuộc phạm vi trách nhiệm, thẩm quyền lãnh đạo, chỉ đạo thì xử lý theo quy định của Đảng.

2. Đối với lãnh đạo cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, đơn vị:

- Người đứng đầu, thành viên cấp ủy, tổ chức đảng, thành viên tập thể lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra hành vi vi phạm, lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tổ tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, phạm vi công việc mình được phân công trực tiếp quản lý, phụ trách thì xử lý theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Bị xem xét tăng trách nhiệm trong trường hợp phát hiện hành vi vi phạm, lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, tham nhũng, tiêu cực mà không áp dụng các biện pháp cần thiết theo thẩm quyền để kịp thời ngăn chặn, xử lý, khắc phục hậu quả của hành vi vi phạm hoặc không kịp thời báo cáo theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thiếu trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ, để xảy ra vi phạm, chậm trễ, kéo dài trong giải quyết vụ án, vụ việc, thi hành án hoặc các hành vi khác theo quy định.

- Được xem xét loại trừ trách nhiệm trong trường hợp không thể biết hoặc đã áp dụng các biện pháp cần thiết theo thẩm quyền để phòng ngừa, ngăn chặn hành vi vi phạm, lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tổ tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan.

- Được xem xét miễn, giảm trách nhiệm trong trường hợp chủ động phát hiện và đã áp dụng các biện pháp cần thiết theo thẩm quyền để ngăn chặn, xử lý, khắc phục hậu quả hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý, khắc phục hậu quả của hành vi vi phạm, lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, tham nhũng, tiêu cực; hoặc trong trường hợp có căn cứ chứng minh bản thân không đồng ý với nghị quyết, quyết định, kết luận, mệnh lệnh trái quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước của tập thể, hoặc của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Được xem xét miễn hoặc giảm hình thức kỷ luật nếu chủ động xin thôi giữ chức vụ, từ chức, xin nghỉ công tác trước khi cơ quan có thẩm quyền phát hiện, xử lý, trừ trường hợp bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh, Đảng ủy Công an tỉnh, Đảng ủy Quân sự tỉnh, Đảng ủy Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Đảng ủy Tòa án nhân dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, các đảng ủy xã, phường trực thuộc và các cấp ủy, tổ chức đảng có liên quan lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt, cụ thể hóa, tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Quy định này.

Chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn liên quan đến hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan, bảo đảm chặt chẽ, đồng bộ, thống nhất với Quy định số 132-QĐ/TW và Quy định này; không để sơ hở để bị lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, tham nhũng, tiêu cực.

2. Đảng ủy Các cơ quan Đảng tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh, Đảng ủy Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cấp ủy, tổ chức đảng có liên quan rà soát, tham mưu, đề xuất sửa đổi, hoàn thiện cơ chế giám sát của Hội đồng nhân dân, các ban của hội đồng nhân dân, tổ đại biểu hội đồng nhân dân, đại biểu hội đồng nhân dân các cấp; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội đối với hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan.

3. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này; kịp thời xem xét, xử lý hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xử lý đối với tổ chức đảng, đảng viên có vi phạm liên quan đến kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Tham mưu, chỉ đạo ủy ban kiểm tra các cấp tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc đề nghị xử lý theo thẩm quyền đối với tập thể, cá nhân có hành vi vi phạm, lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tố tụng, thi hành án và các hoạt động khác có liên quan.

4. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức nghiên cứu, phổ biến, quán triệt và tuyên truyền việc thực hiện Quy định này.

5. Ban Nội chính Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và các cấp ủy, tổ chức đảng có liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này; định kỳ tham mưu giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy

sơ kết, tổng kết việc thực hiện Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị và Quy định này theo quy định.

Điều 14. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và được phổ biến đến chi bộ. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung, các cơ quan, tổ chức liên quan báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Nội chính Tỉnh ủy) xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (báo cáo),
- Ban Nội chính Trung ương (báo cáo),
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Các đồng chí ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Lãnh đạo, Chuyên viên VPTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Hoàng Giang